Ký bởi Administrator
Giờ ký: 2020-12-21T18:26:37.4101936+07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 215 /KH-UBND	*Ba Đình, ngày 16 tháng 12 năm 2020*

KẾ HOẠCH
Đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND thành phố Hà Nội về đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021, UBND quận Ba Đình ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường kiểm tra nhằm kiểm soát bảo đảm An toàn thực phẩm (ATTP) trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm nhằm đảm bảo tốt công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân.

- Nâng cao trách nhiệm chỉ đạo công tác quản lý ATTP, triển khai các biện pháp bảo đảm ATTP trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021 từ quận đến phường. Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra từ quận đến phường có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và có yếu tố nguy cơ cao, các cơ sở kinh doanh tại các chợ, siêu thị. Xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo đúng quy định của pháp luật. kiểm tra đúng tiến độ, báo cáo đúng thời gian, theo sự chỉ đạo thống nhất của Ban chỉ đạo An toàn thực phẩm của Thành phố.

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và đảm bảo an ninh trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch COVID-19 cụ thể: rà soát lại kế hoạch kiểm tra để hạn chế, giảm các hoạt động kiểm tra trong thời kỳ dịch bệnh, chuyển từ phương pháp kiểm tra sang hậu kiểm.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, quy định pháp luật về bảo đảm ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm ATTP.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông với sự tham gia của các cấp, ngành, phổ biến các quy định của pháp luật về ATTP cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng đến người dân.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Thời gian triển khai: Từ ngày 16/12/2021 đến hết ngày 25/03/2021.

2. Hoạt động tuyên truyền *(Phụ lục 1)*

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kế hoạch triển khai bảo đảm ATTP, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, bảo vệ quyền lợi và sức khỏe người tiêu dùng trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021.

- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, UBND các phường phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền về công tác đảm bảo ATTP cho các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng, tăng cường công tác tuyên truyền về ATTP trên hệ thống loa truyền thanh, bản tin tại các phường.

- Nội dung tuyên truyền: Tập trung tuyên truyền nâng cao kiến thức, thái độ, thực hành về vệ sinh ATTP; làm rõ vai trò, trách nhiệm của người quản lý, người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc bảo đảm chất lượng, ATTP theo quy định hiện hành; tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu, các kiến thức về lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm trong dịp Tết và mùa Lễ hội.

3. Hoạt động kiểm tra liên ngành

a) Đối tượng kiểm tra:

- Đối với công tác quản lý về ATTP: Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP quận làm việc với Ban chỉ đạo công tác ATTP các phường để nắm bắt tình hình công tác bảo đảm ATTP trong dịp Tết Dương lịch, Tết Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021.

- Đối tượng kiểm tra chủ yếu là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố. Các đoàn kiểm tra tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Tân Sửu và các Lễ hội như thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo...; các cơ sở thực phẩm vừa và nhỏ, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

b) Nội dung kiểm tra:

*/ Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, kiểm tra đánh giá:

- Công tác tổ chức và hoạt động của Ban chỉ đạo ATTP các phường.

- Công tác lập kế hoạch và triển khai công tác kiểm tra ATTP trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021.

- Công tác triển khai các quy định về bảo đảm ATTP tại phường.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về ATTP tại phường.

*/ Đối với các cơ sở thực phẩm:

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP được quy định tại các văn bản pháp luật và xử lý vi phạm hành chính đúng quy trình, quy định pháp luật *(Phụ lục 2a).*

- Nội dung kiểm tra đối với từng cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và phương pháp kiểm tra (*Phụ lục 2b).*

- Thực hiện xử lý vi phạm:

+ Các đoàn kiểm tra ATTP khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không bảo đảm ATTP, không

rõ nguồn gốc, không đúng quy định về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường; không để các sản phẩm quảng cáo sai quy định tiếp tục lưu hành; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không bảo đảm ATTP tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục có hiệu quả.

+ Trong quá trình kiểm tra và xử lý các vi phạm, khi cần thiết các đoàn của tuyến quận chuyển hồ sơ vi phạm cho cơ quan chức năng (UBND phường) để tiếp tục xử lý theo quy định.

c) Phân cấp kiểm tra

a) Cấp quận:

- Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành An toàn thực phẩm quận kiểm tra công tác chỉ đạo xây dựng, triển khai kế hoạch đảm bảo ATTP phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021 tại các phường.

- Tổ chức kiểm tra Lễ hội, các cơ sở dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất hộ gia đình, đại lý kinh doanh thực phẩm... đã được phân cấp trên địa bàn quận.

- Phúc tra, giám sát cơ sở do phường kiểm tra.

b) Cấp phường: Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP phường kiểm tra tại các điểm Lễ hội, các cơ sở phục vụ, dịch vụ, cơ sở bán lẻ... chợ và thức ăn đường phố trên địa bàn.

4. Chế độ báo cáo

- Các đơn vị lập kế hoạch và triển khai công tác đảm bảo ATTP phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021 gửi về UBND quận (qua đơn vị thường trực Phòng Y tế) trước ngày 20/12/2021.

- Báo cáo nhanh kết quả kiểm tra đợt 1 trước Tết Nguyên Đán Tân Sửu trước ngày 24/01/2021. Tổng hợp báo cáo việc triển khai, thực hiện công tác đảm bảo ATTP Tết Nguyên Đán Tân Sửu trước ngày 24/02/2021. Báo cáo tổng hợp toàn đợt Tết và Lễ hội trước ngày 20/03/2021 (*theo mẫu phụ lục 3,4 gửi kèm*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế

- Là cơ quan thường trực tham mưu UBND xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo ATTP phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021.

- Tổ chức, triển khai các hoạt động kiểm tra liên ngành ATTP của quận theo chức năng, nhiệm vụ của ngành đặc biệt chú trọng nội dung: Vệ sinh cơ sở, dụng cụ, cá nhân, nguồn gốc nguyên liệu đưa vào sản xuất, chất lượng sản phẩm.

- Tăng cường các hoạt động đảm bảo ATTP tại các địa điểm tổ chức các hoạt động đón Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế quận, Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan, UBND các phường tuyên truyền các biện pháp đảm bảo ATTP, công bố thông tin các cơ sở vi phạm quy định về đảm bảo ATTP.

- Dự trù kinh phí cho hoạt động kiểm tra An toàn thực phẩm.

- Tổng hợp kết quả báo cáo theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Tổ chức, triển khai các hoạt động kiểm tra liên ngành ATTP của quận theo chức năng, nhiệm vụ của ngành đặc biệt các mặt hàng phục vụ Tết và mùa Lễ hội Xuân năm 2021, đặc biệt tại các chợ, siêu thị, cơ sở sản xuất, cửa hàng kinh doanh rau an toàn. Tổ chức lấy mẫu rau, quả kiểm nghiệm hóa chất bảo vệ thực vật.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác kiểm tra.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị liên quan, UBND các phường tuyên truyền các đợn vị quản lý các biện pháp bảo đảm ATTP, thông tin các cơ sở vi phạm quy định về đảm bảo ATTP lĩnh vực được phân công.

- Tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP của quận. Thực hiện giám sát các cơ sở dịch vụ ăn uống theo quy định của ngành.

- Dự trù kinh phí cho hoạt động kiểm tra An toàn thực phẩm.

- Thực hiện báo cáo theo quy định.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Phối hợp với Phòng Y tế, Phòng Kinh tế và Trung tâm Y tế quận biên tập tin, bài về hoạt động ATTP; kiểm tra giám sát việc chấp hành nội dung quảng cáo các sản phẩm theo quy định của pháp luật hiện hành. Đưa tin các cơ sở vi phạm quy định về đảm bảo ATTP.

- Hướng dẫn các phường tuyên truyền những nội dung về đảm bảo ATTP phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021.

4. Trung tâm Y tế quận

- Cung cấp các tài liệu tuyên truyền về kiến thức vệ sinh ATTP cho chủ cơ sở, người trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng.

- Chủ động phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức: Pano, băng rôn, biểu ngữ; Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các quy định bảo đảm ATTP.

- Chuẩn bị sẵn sàng đảm bảo lực lượng chuyên môn, trang thiết bị, thuốc và hóa chất để phục vụ cho công tác thanh, kiểm tra, kịp thời ứng phó khi có sự cố về thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

- Tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP của quận. Thực hiện giám sát các cơ sở dịch vụ ăn uống theo quy định của ngành.

- Chỉ đạo các Trạm Y tế tham mưu cho UBND phường triển khai thực hiện tốt công tác đảm bảo ATTP trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021. Thực hiện báo cáo theo quy định.

5. Công an quận

- Phối hợp với các ngành chức năng kiểm soát chất lượng ATTP đối với các loại thực phẩm lưu thông trên địa bàn quận. Phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về ATTP.

- Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành.

6. Đội Quản lý thị trường số 3

- Tăng cường các hoạt động kiểm tra, kiểm soát đặc biệt là nguồn gốc chất lượng hàng hoá lưu thông trên thị trường.

- Tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành phòng chống dịch bệnh và ATTP của quận.

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra khác theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

- Thực hiện báo cáo theo quy định.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các trường phối hợp với các đơn vị chủ động kiểm tra công tác đảm bảo ATTP tại các bếp ăn bán trú, căng tin của trường học. Tuyên truyền cho phụ huynh và học sinh cách lựa chọn thực phẩm và chỉ mua thực phẩm tại các cơ sở có địa chỉ tin cậy.

- Phối hợp với UBND các phường đảm bảo an ninh trật tự, giải quyết tình trạng dịch vụ ăn uống, bán hàng rong trước cổng trường.

8. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Đảm bảo kinh phí và hướng dẫn các đơn vị dự trù, thanh quyết toán kinh phí phục vụ các hoạt động đảm bảo ATTP phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021.

9. Ban quản lý các chợ Long Biên, số 2, số 3

- Tổ chức tuyên truyền vận động tới từng hộ kinh doanh bảo đảm và cam kết thực hiện tốt các quy định về vệ sinh ATTP, bảo đảm nguồn gốc thực phẩm.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên việc xuất, nhập hàng, thực hiện ATTP các ngành hàng trong chợ.

- Phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP quận khi có yêu cầu.

- Thực hiện báo cáo theo quy định.

10. Trạm chăn nuôi và thú y

- Tăng cường các hoạt động kiểm tra, kiểm soát việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật lưu thông trên địa bàn (*chợ, siêu thị, cơ sở chế biến, kinh doanh gia cầm mổ sẵn và sản phẩm gia cầm sạch...*).

- Tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành phòng chống dịch bệnh và ATTP của quận.

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra khác theo chức năng nhiệm vụ của ngành.

- Thực hiện báo cáo theo quy định.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam quận và các tổ chức đoàn thể

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch liên tịch số 165/KHLT/UBND-UBMTTQ ngày 24/8/2016 của UBND quận-Ủy ban MTTQ Việt Nam quận về việc thực hiện chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn quận Ba Đình giai đoạn 2016-2020.

- Tham gia giám sát cộng đồng, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh hàng thực phẩm kém chất lượng, không đảm bảo ATTP để có biện pháp xử lý kịp thời.

12. Uỷ ban nhân dân các phường

- Xây dựng kế hoạch, triển khai các nội dung công tác đảm bảo ATTP phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021.

- Chỉ đạo tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân năm 2021.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế quận tổ chức các buổi nói chuyện, bồi dưỡng kiến thức cho Tổ trưởng dân phố, Ban chỉ đạo phường, cộng tác viên cộng đồng, Ban Quản lý các di tích, chủ các cơ sở và người trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống về công tác đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tăng cường kiểm tra ATTP, kiên quyết xử lý cơ sở vi phạm về ATTP theo phân cấp.

- Chuẩn bị sẵn sàng đủ các điều kiện để kịp thời ứng phó khi có sự cố về thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

- Thực hiện công tác báo cáo theo quy định.

UBND quận đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam quận, các tổ chức đoàn thể và yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị và UBND các phường chủ động thực hiện. Báo cáo kết quả về UBND quận thông qua cơ quan thường trực (Phòng Y tế điện thoại: 024.32321993) để tổng hợp./.

Nơi nhận:
- UBND TP Hà Nội;
- Sở Y tế Hà Nội;
- TT Quận uỷ, TT HĐND quận;
- Đ/c Chủ tịch UBND;
- Các đ/c PCT UBND quận;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân;
- Các phòng, ngành, đơn vị liên quan;
- Đảng ủy, UBND 14 phường;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Diễm

PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 238 /KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND Thành phố)

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG:

1. Người nội trợ, người trực tiếp chọn mua, chế biến thực phẩm cho gia đình
2. Người tiêu dùng thực phẩm
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm
4. Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG:

2.1. Tuyên truyền trước Tết

2.1.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửuvà Lễ hội mùa xuân 2021.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý An toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước.

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19 cụ thể: rà soát lại kế hoạch thanh tra, kiểm tra để hạn chế, giảm các hoạt động thanh tra, kiểm tra trong thời kỳ dịch bệnh, không thanh tra ngoài kế hoạch, chuyển từ phương pháp tiền kiểm sang hậu kiểm.

2.1.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền chỉ sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền đảm bảo các điều kiện bảo quản, kinh doanh giò, chả, bánh trưng, bánh tét, bánh, mứt cổ truyền để đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về An toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 như: trang bị phòng hộ cho nhân viên, đo thân nhiệt khách đến; bố trí đầy đủ các phương tiện, vật tư để rửa tay, sát khuẩn tại cơ sở và bảo đảm giãn cách khi tiếp xúc.
- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về An toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

2.1.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm:

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn

- Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm

- Cách chế biến thực phẩm an toàn

- Tuyên truyền không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh mất vệ sinh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 như: chỉ ra ngoài khi thật cần thiết, đeo khẩu trang khi ra nơi công cộng, giữ khoảng cách tối thiểu 1m khi tiết xúc, không nên tích trữ đồ ăn, không chen lấn số đẩy khi mua hàng, khuyến khích thanh toán bằng thẻ ngân hàng, hạn chế dùng tiền mặt để thanh toán.
- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

2.2. Tuyên truyền trong Tết

2.2.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

Đưa tin kịp thời về các hoạt động bảo đảm An toàn thực phẩm trên địa bàn

2.2.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tuyên truyền Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

+ Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 như: trang bị phòng hộ cho nhân viên, đo thân nhiệt khách đến; bố trí đầy đủ các phương tiện, vật tư để rửa tay, sát khuẩn tại cơ sở và bảo đảm giãn cách khi tiếp xúc.

2.2.3. Đối với người tiêu dùng thực phẩm:

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, các bảo quản giò, chả, canh măng, bánh trưng trong ngày tết,...

- Tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết:Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; Không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; Không uống rượu ngâm với lá, rễ cây, phủ tạng động vật không rõ độc tính hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; Không uống rượu khi: không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng, Không uống rượu khi đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị; Trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.

- Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 như: chỉ ra ngoài khi thật cần thiết, đeo khẩu trang khi ra nơi công cộng, giữ khoảng cách tối thiểu 1m khi tiết xúc, không nên tích trữ đồ ăn, không chen lấn số đẩy khi mua hàng, khuyến khích thanh toán bằng thẻ ngân hàng, hạn chế dùng tiền mặt để thanh toán.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm:Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm mầu trắng...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu

tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

2.3. Tuyên truyền sau Tết và mùa lễ hội :

2.3.1. Đối với Chính quyền các cấp, các nhà quản lý

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý An toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại khu Lễ hội.

- Tuyên truyền công tác thanh kiểm tra bảo đảm An toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ tỉnh đến quận/huyện, xã/phường. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2021 về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19 cụ thể: rà soát lại kế hoạch thanh tra, kiểm tra để hạn chế, giảm các hoạt động thanh tra, kiểm tra trong thời kỳ dịch bệnh, không thanh tra ngoài kế hoạch, chuyển từ phương pháp tiền kiểm sang hậu kiểm.

2.3.2. Đối với người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Tiếp tục tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, khích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 như: trang bị phòng hộ cho nhân viên, đo thân nhiệt khách đến; bố trí đầy đủ các phương tiện, vật tư để rửa tay, sát khuẩn tại cơ sở và bảo đảm giãn cách khi tiếp xúc.

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

2.3.3. Đối với người tiêu dùng:

- Tiếp tục hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, ...

- Tiếp tục tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Tiếp tục tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm:Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm mầu trắng...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

- Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 như: chỉ ra ngoài khi thật cần thiết, đeo khẩu trang khi ra nơi công cộng, giữ khoảng cách tối thiểu 1m khi tiết xúc, không nên tích trữ đồ ăn, không chen lấn số đẩy khi mua hàng, khuyến khích thanh toán bằng thẻ ngân hàng, hạn chế dùng tiền mặt để thanh toán.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG:

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm. Đặc biệt phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, khu phố để tập trung chuyển tải Thông điệp "An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu2021". Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền hình, truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội chữ thập đỏ, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo, hội diễn, hội thi quần chúng, hội thi cộng tác viên tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm... Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách "cầm tay chỉ việc".

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và Lễ hội Xuân 2021.

PHỤ LỤC 2a

CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ATTP

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 238 /KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND Thành phố)

1. Các văn bản pháp luật hiện hành quy định về bảo đảm ATTP

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12;

- Nghị định 67/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Nghị định 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về sử đổi bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của nhà nước của Bộ Công Thương.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 /11 /2018 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ về Sửa đổi, bổi sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ công thương;

- Thông tư số 25/2010/TT-BNNPTNT ngày 08/4/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn việc kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm đối với hàng hóa có nguồn gốc nhập khẩu.

- Thông tư số 51/2010/TT-BNNPTNT ngày 8/9/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2010/TT-BNNPTNT ngày 08/4/2010 và thông tư số 06/2010/TT-BNNPTNT ngày 02/02/2010;

- Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 27/10/2014 của liên Bộ Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ

Công thương về hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn;

- Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế về hướng dẫn quản lý thực phẩm chức năng;

- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 11/2018/TT-BNNPTNT Bộ Nông nghiệp và PTNT ngày 01/10/2018 Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia chợ đầu mối, chợ đấu giá nông lâm thủy sản sản - Yêu cầu đảm bảo an toàn thực phẩm;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

- Thông tư số 10/2019/TT-BNNPTNT ngày 20/09/2019 Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng tại Việt Nam;

- Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật;

- Thông tư số 35/2014/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành Danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 Quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 24/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm;

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn ;

- Các Thông tư của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương và của liên bộ về bảo đảm an toàn thực phẩm theo từng lĩnh vực cụ thể.

2. Các Nghị định căn cứ để xử lý vi phạm:

- Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

- Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật XLVPHC; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

- Nghị định số 103/2013/NĐ-CP ngày 12/9/2013 quy định về XPVPHC trong hoạt động thủy sản;

- Nghị định số 114/2013/NĐ-CP ngày 03/10/2013 quy định XPVPHC trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 119/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 quy định XPVPHC trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi;

- Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định XPVPHC trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo có hiệu lực từ 01/01/2014;

- Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính Phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ quy định xử phạt hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ quy định xử phạt bị phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định XPVPHC về ATTP;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định XPVPHC trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

- Các nghị định khác của Chính phủ quy định XPVPHC trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

PHỤ LỤC 2b

NỘI DUNG CHÍNH THANH TRA, KIỂM TRA TẠI CƠ SỞ THỰC PHẨM

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 238 /KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND Thành phố)

1. Nội dung thanh, kiểm tra đối với từng cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

a. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, tập trung kiểm tra:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với các cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP);

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với các cơ sở thuộc diện cấp bản cam kết)

- Giấy chứng nhận sức khỏe của chủ và người lao động;

- Giấy xác nhận kiến thức ATTP của chủ và người lao động;

- Hồ sơ công bố sản phẩm/bản tự công bố sản phẩm;

- Nhãn sản phẩm hàng hóa sản phẩm;

- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo;

- Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm;

- Điều kiện đảm bảo ATTP (cơ sở, trang thiết bị dụng cụ, còn người);

- Quy trình chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm;

- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm;

- Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm;

- Các nội dung khác có liên quan;

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết;

b. Đối với cơ sở dịch vụ ăn uống, tập trung xem xét:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với các cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP);

- Giấy chứng nhận sức khỏe của chủ và người lao động;

- Giấy xác nhận kiến thức ATTP của chủ và người lao động;

- Điều kiện đảm bảo ATTP (cơ sở, trang thiết bị dụng cụ, còn người);

- Quy trình chế biến, bảo quản thực phẩm;

- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm;

- Việc lưu mẫu thức ăn;

- Việc đảm bảo nước sạch dùng cho chế biến thực phẩm;

- Các nội dung khác có liên quan;

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết.

c. Đối với cơ sở thức ăn đường phố, tập trung xem xét:

- Cơ sở có đảm bảo tách biệt nguồn gốc gây độc hại, nguồn gây ô nhiễm;

- Thức ăn có được bày bán trên bàn,, giá, kệ, phương tiện bảo đảm ATTP;

- Kiểm tra nguyên liệu;

- Kiểm tra dụng cụ ăn uống, chứa đựng thực phẩm;

- Kiểm tra dụng cụ che năng, mưa, bụi bẩn, côn trùng và động vật gây hại;

- Kiểm tra nguồn gốc phục vụ việc chế biến, kinh doanh thực phẩm;

- Kiểm tra điều kiện về sức khỏe, kiến thức và thực hành của chủ cơ sở và người trực tiếp chế biến, kinh doanh thực phẩm;

- Các nội dung khác có liên quan;

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết;

2. Phương pháp thanh, kiểm tra, hậu kiểm:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định về đảm bảo ATTP của cơ sở;

- Thu nhập tài liệu liên quan;

- Kiểm tra thủ tục pháp lý;

- Kiểm tra điều kiện vệ sinh thực tế tại cơ sở sản xuất thực phẩm, với các cơ sở hậu kiểm sau công bố sản phẩm chỉ kiểm tra điều kiện bảo quản nguyên liệu và sản phẩm thực phẩm.

- Kiểm tra sản phẩm thực phẩm;

- Lấy mẫu để kiểm nghiệm xác định các chỉ tiêu ATTP khi cần thiết;

- Lập biên bản kiểm tra;

- Phân tích, đánh giá hồ sơ; phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm;

- Kết thúc kiểm tra, tiến hành nhận xét, đánh giá việc thực hiện cac quy định về đảm bảo ATTP tại cơ sở; đề xuất các giải pháp tăng cường bảo đảm ATTP trong sản xuất/chế biến thực phẩm.

- Phát hiện các vi phạm xử lý theo quy định.

PHỤ LỤC 3

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 238 /KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND Thành phố)

MẪU BÁO CÁO CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG

.....(tên cơ quan chủ quản)
.....(tên cơ quan báo cáo)

Số:...../BC - ...(chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO
Triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021

I. Công tác chỉ đạo:

Xây dựng Kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể)

II. Các hoạt động đã triển khai:

1. Các hoạt động truyền thông được triển khai:

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/phạm vi bao phủ.
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh: tỉnh		
	Phát thanh: huyện		
	Phát thanh: xã/phường		
	Phát thanh: thôn/ bản		
6	Truyền hình: tỉnh		
7	Báo viết: tỉnh		
	Báo viết: huyện		
	Bản tin: xã/phường		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác		
9	Hoạt động khác: hội		

	thi, hội thao tuyên truyền VSATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra, thanh tra: (theo Mẫu phụ lục 4)

III. Tình hình ngộ độc thực phẩm:

TT	Chỉ số	Từ - đến	Số cùng kỳ năm trước
1.	Số vụ		
2.	Số mắc		
3.	Số chết		

Đánh giá: So sánh với tình hình ngộ độc thực phẩm cùng kỳ năm trước; nguyên nhân chủ yếu, giải pháp khắc phục.

IV. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:

.....

.....

.....

2. Hạn chế, tồn tại:

.....

.....

.....

3. Kiến nghị:

.....

.....

.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 4

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 238 /KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND Thành phố)

BÁO CÁO KẾT QUẢ THANH KIỂM TRA CỦA TỪNG QUẬN HUYỆN

.....(tên cơ quan chủ quản)
.....(tên cơ quan báo cáo)

Số:...../BC - ...(chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO

Kết quả thanh tra, kiểm tra trong dịp Tết Nguyên Đán Tân Sửu và mùa Lễ hội năm 2021 do địa phương thực hiện

I. Công tác chỉ đạo (nêu cụ thể)

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm (không bao gồm các cơ sở do Đoàn liên ngành Trung ương và Đoàn thành phố thực hiện và báo cáo):

1. Việc tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra:

Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra:

Trong đó:

1.1 Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến quận, huyện: .....

- Số đoàn thanh tra:.....
- Số đoàn kiểm tra:.....

1.2 Số đoàn thanh, kiểm tra tuyến xã, phường: .....

- Số đoàn thanh tra:.....
- Số đoàn kiểm tra:.....

2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả kiểm tra

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Xã, phường				Quận, huyện			
		TS cơ sở	Số được th.t, KT	Số CS đạt	Tỷ lệ đạt (%)	TS cơ sở	Số được th.t, KT	Số CS đạt	Tỷ lệ đạt (%)
1	Sản xuất chế biến								
2	Kinh doanh								
3	Dịch vụ ăn uống								
4	Thức ăn đường phố								
	Tổng số cơ sở								

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Xã, phường, thị trấn		Quận, huyện, thị xã	
		Số lượng	Tỷ lệ % so với số được thanh, KT	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được thanh, KT
1	Tổng số cơ sở được thanh, kiểm tra				
	Số cơ sở được thanh tra				
	Số cơ sở được kiểm tra				
2	Tổng Số cơ sở có vi phạm				
	- Số cơ sở thanh tra vi phạm				
	- Số cơ sở kiểm tra vi phạm				
3	Trong đó:				
3.1	Hình thức phạt chính				
	- Số cơ sở bị cảnh cáo				
	+ số cơ sở thanh tra bị cảnh cáo				
	+ số cơ sở kiểm tra bị cảnh cáo				
	- Tổng số cơ sở bị phạt tiền				
	+ số cơ sở thanh tra bị phạt tiền				
	+ số cơ sở kiểm tra bị phạt tiền				
	- Tổng số tiền phạt				
	+ Số tiền phạt thanh tra				
	+ Số tiền phạt kiểm tra				
3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục				
	Số cơ sở bị đóng cửa				
	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm				
	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm				
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy				
	Số cơ sở phải khắc phục vụ về nhãn				
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục				
	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo				

	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành				
	Các xử lý khác				
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý				
	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (nhắc nhở)				

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Xã, phường, thị trấn			Quận, huyện, thị xã		
		Số CS kiểm tra	Số CS vi phạm	Tỷ lệ %	Số CS kiểm tra	Số CS vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở						
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ						
3	Điều kiện về con người						
4	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm/công bố hợp quy/phù hợp quy định ATTP/bản tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm						
5	Ghi nhãn thực phẩm						
6	Quảng cáo thực phẩm						
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm						
8	Vi phạm khác (ghi rõ)						

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Xã, phường, thị trấn			Quận, huyện, thị xã		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt	Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Tổng số xét nghiệm nhanh						
2	Xét nghiệm tại labo						
2.1	Hóa lý						
2.2	Vi sinh						

III. Nhận xét, đánh giá chung:

PHỤ LỤC 5

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 238 /KH-UBND ngày 08/12/2020 của UBND Thành phố)

BÁO CÁO ĐOÀN THANH, KIỂM TRA LIÊN NGÀNH THÀNH PHỐ

.....(tên cơ quan chủ quản)
.....(tên cơ quan báo cáo)

Số:...../BC - ...(chữ viết tắt tên CQ báo cáo)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO
Kết quả thanh tra, kiểm tra trong dịp tết Nguyên đán Tân Sửu và các mùa Lễ Hội Xuân năm 2021 do Đoàn liên ngành thành phố thực hiện

I. Ghi nhận báo cáo của các địa phương với Đoàn liên ngành Thành Phố.

1. Công tác chỉ đạo của địa phương.

2. Công tác tuyên truyền, giáo dục.

3. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác Bảo đảm An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Tân Sửu và mùa Lễ hội Xuân 2021

4. Hoạt động mô hình, chuyên biệt theo điều kiện đặc thù của từng địa phương, theo chỉ đạo của các bộ, ngành hữu quan.

II. Kết quả thanh tra, kiểm tra tại cơ sở thực phẩm do đoàn liên ngành Thành phố phối hợp với địa phương thực hiện:

Bảng 1: Tóm tắt kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ % so với tổng số được thanh tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý Trong đó:		
3.1	Số cơ sở vi phạm đã được xử lý ngay trong qúa trình thanh tra *(nêu rõ hình thức xử lý):*		
3.2	Số cơ sở có vi phạm đã giao địa phương xử lý		

Bảng 2: Nội dung vi phạm chủ yếu tại các cơ sở thực phẩm:

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở			

2	Điều kiện vệ sinh trang thiết bị dụng cụ			
3	Điều kiện về con người			
4	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm/công bố hợp quy/phù hợp quy định ATTP			
5	Ghi nhãn thực phẩm			
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 3: Kết qủa kiểm nghiệm mẫu do đoàn thành phố thực hiện

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
2.1	Hóa lý			
2.2	Vi sinh			
	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu tại các bảng từ 1 - 3; nêu rõ những điểm mạnh, những tồn tại, hạn chế của từng địa phương.

IV. Đề xuất kiến nghị của đoàn và ghi nhận kiến nghị của địa phương.

(ghi cụ thể)